

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 22 THÁNG 04 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	49.688.877	2.563.693	2.400	16.800
2	Pmax (MW)	2497,5	554,7	0,100	0,700
3	Pmin (MW)	1880,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 22/04/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	I _{max} (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	22-04-26	08h00	22-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	22-04-26	18h00	22-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	22-04-26	19h30	22-04-26	21h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Thay công tơ đo đếm tại khoang nhĩ thứ tu hợp bộ MC T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	Thay thế công tơ đo đếm bị lỗi.	0	Không mất điện	Có lập mạch áp. tách mạch dòng cấp cho công tơ T402 tại khoang nhĩ thứ tu hợp bộ MC T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	22-04-26	08h00	22-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	22-04-26	18h00	22-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh	Từ trụ 08 đến trạm 110kV Suối Ngõ đến trụ 114	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 171, 172 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Bàu Đôn - 171, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến trạm Mộc Bài đến trạm Bến Cầu đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên, Tân Biên 2 - Tân Hưng, Tân Biên 2 - Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 - BourBon	Từ trụ 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên, Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm Tân Hưng đến trạm cắt 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV BourBon	Kiểm tra đo nhiệt độ mối nối lưới điện 110kV	Kiểm tra nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																															
1	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Hà nóc MBA 50kVA trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	29	0,1458	0,0007	0,0056	0,0000	0,034	120											
2	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Hà nóc MBA 75kVA trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Lập xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	162	0,8144	0,0039	0,0316	0,0002	0,034	120											
3	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Hà nóc MBA 50kVA trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Đông xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	114	0,5731	0,0027	0,0222	0,0001	0,034	120											
4	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Hà nóc MBA 50kVA trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Đông xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	103	0,5178	0,0025	0,0201	0,0001	0,034	120											
5	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Áp A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Áp A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0											
6	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 6 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 6 tuyến 480BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 Áp A4 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0											
7	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 118/58/46T Lộc Trung-5 tuyến 475TD	Từ trụ 118/58/46T/5 đến trụ 118/58/46T/13 Bầu Hang tuyến 475TD	Dung trụ, lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây đi dờ lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 118/58/46T/5 đến trụ 118/58/46T/13 Bầu Hang tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 118/58/46T Lộc Trung-5 tuyến 475TD	99	0,9569	0,0018	0,0496	0,0001	0,034	306											
8	22-04-26	08h00	22-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TD	Trạm 75kVA trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TD	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Lương Hồ Minh Hải trạm 75kVA tại trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao	Cắt FCO trạm 75kVA tại trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,057	86											
9	22-04-26	10h30	22-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TD	Trạm 25kVA trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TD	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Khương trạm 25kVA tại trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nguyễn Văn Khương	Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11											
10	22-04-26	13h30	22-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TD	Trạm 50kVA trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TD	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Vinh trạm 50kVA tại trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Phước Minh	Cắt FCO trạm 50kVA tại trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34											

11	22-04-26	15h00	22-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Tiến Nam trạm 37,5kVA tại trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2	Cắt FCO trạm 37,5kVA tại trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	35
12	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1, Xóm Mới 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	169	1,4197	0,0028	0,0002	0,0000	0,158	1.350
13	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 3x50kVA Nguyễn Văn Trung trụ 258A tuyến 472TĐ Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	122	1,0249	0,0020	0,0002	0,0000	0,158	1.350
14	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	145	1,2181	0,0024	0,0002	0,0000	0,158	1.350
15	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	5	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	105	0,8820	0,0017	0,0001	0,0000	0,099	840
16	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	6	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	32	0,2688	0,0005	0,0000	0,0000	0,119	1.010
17	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500
18	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	93	0,7812	0,0015	0,0000	0,0000	0,059	500
19	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	45	0,3780	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500
20	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	73	0,6132	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500
21	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	29	0,2436	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500

22	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gõ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	64	0,5479	0,0011	0,0285	0,0001	0,045	363	
32	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	

33	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	48	0,4109	0,0009	0,0214	0,0000	0,045	363
34	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	56	0,4794	0,0010	0,0249	0,0001	0,045	363
35	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	55	0,4708	0,0010	0,0245	0,0001	0,045	363
37	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	88	0,7533	0,0016	0,0392	0,0001	0,045	363
39	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 2x25kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	43	0,3681	0,0008	0,0191	0,0000	0,045	363
41	22-04-26	17h00	22-04-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	9	0,0770	0,0002	0,0040	0,0000	0,045	363
42	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đào lỗ, dựng trụ, đổ bê tông, lắp vật tư phụ kiện trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Chiết tính số 18/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

43	22-04-26	18h00	22-04-26	21h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện hạ cao áp từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
44	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/1 Thanh An tuyến 474TBI	Từ trụ 190/40/10 đến trụ 190/40/20; từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 190/40/10 đến trụ 190/40/20; xử lý khiếm khuyết từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	10	Áp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/1 Thanh An tuyến 474TBI	498	6,4523	0,0119	0,2495	0,0005	0,081	729
45	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 212/10/1 áp 4 tuyến 474TBI	Từ trụ 212/10 đến trụ 212/10/14 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 212/10 đến trụ 212/10/14 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	4	Áp 4 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 212/10/1 và tháo hotline trụ 212/10 áp 4 tuyến 474TBI	108	1,3993	0,0026	0,0541	0,0001	0,032	292
46	22-04-26	08h30	22-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Gia Ngọc Hân	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
47	22-04-26	09h30	22-04-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Trường mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Trường mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Trường Mầm non Bình Minh	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Trường mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
48	22-04-26	10h30	22-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	Trụ 43/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Phòng giao dịch số 9 - Kho bạc nhà nước khu vực XVIII	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
49	22-04-26	14h00	22-04-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH MTV SX-TM-XNK Xuyên Hoa	Cắt 3FCO TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
50	22-04-26	15h00	22-04-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH TABICAS	Cắt 3FCO TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
51	22-04-26	16h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sâm Nhút 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sâm Nhút 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Sâm Nhút	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sâm Nhút 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
52	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	6	Đoàn Văn Hữu	Cắt 03 FCO trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617
53	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Ngô Thị Linh	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,011	103

54	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	2	PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN THÀNH	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206
55	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	26	Chi Nhánh 1-Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ Việt Xanh QN	Cắt 03 LBFCO trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,297	2.675
56	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Thay công tơ định kỳ	8	CƠ SỞ CÀI NGHIỆN MA TÚY SỐ 1 TỈNH TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,091	823
57	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dò điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
58	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 15/41 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/41 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
59	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 51 Lộ Bình Dương - E tuyến 476TN	Từ trụ 50B đến trụ 50B/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 50B đến trụ 50B/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	2	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 51 Lộ Bình Dương - E tuyến 476TN	53	0,4719	0,0009	0,0266	0,0000	0,023	206
60	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN, trạm 250kVA trụ 86/21 Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Từ trụ 52 đến trụ 52/10 'từ trụ 57B tuyến 476 đến trụ 51B tuyến 474TN, từ trụ 51B 51B/10T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 52 đến trụ 52/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	16	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 86/21 Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN - Cắt CB trạm 3x37,5kVA trụ 86T/20 Hộ KD Định Công Bưu Quốc tuyến 482TN	418	3,7220	0,0069	0,2094	0,0004	0,183	1.646
61	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
62	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

63	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Dung trụ hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Chiết tính	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
64	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Làm gọn thùng composite mất an toàn	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
C. HOTLINE																				
Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐLTân Ninh	Công ty TNHH Bách Phú Hưng	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 80/58/10 tuyến 472TN; trạm 250kVA trụ 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	- Từ trụ 26/24C/28/3 đến trụ 26/24C/28/5 đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN - Từ trụ 80/58/10/10 đến trụ 80/58/10/12 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư công trình mở rộng đường Lê Duẩn từ trụ 26/24C/28/3 đến trụ 26/24C/28/5 đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN - Từ trụ 80/58/10/10 đến trụ 80/58/10/12 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Công trình mở rộng đường Lê Duẩn	10	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 80/58/10 tuyến 472TN; trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	179	1,5939	0,0030	0,0897	0,0002	0,114	1.029	
2	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐLTân Ninh	ĐLTân Ninh	Lưới hạ áp trạm 630kVA trụ 80/56 Trảng Dài - C, trạm 400kVA trụ 80/62/6 Trảng Dài - E, trạm 250kVA trụ 80/72/14 Trảng Dài - G, trạm 3x75kVA trụ 49/13 Thuyền - C tuyến 472TN	- Từ trụ 80/60/12/3 đến trụ 80/60/12/2, từ trụ 80/62/4B/7 đến trụ 80/62/4B/9, từ trụ 80/62/6/6 đến trụ 80/62/6/8, từ trụ 80/68/16 đến trụ 80/68/18 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN - Từ trụ 49/13/4T đến trụ 49/13/4T/2P đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư công trình mở rộng đường Lê Duẩn từ trụ 80/60/12/3 đến trụ 80/60/12/2, từ trụ 80/62/4B/7 đến trụ 80/62/4B/9, từ trụ 80/62/6/6 đến trụ 80/62/6/8, từ trụ 80/68/16 đến trụ 80/68/18 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN - Từ trụ 49/13/4T đến trụ 49/13/4T/2P đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Công trình mở rộng đường Lê Duẩn	25	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 630kVA trụ 80/56 Trảng Dài - C, trạm 400kVA trụ 80/62/6 Trảng Dài - E, trạm 250kVA trụ 80/72/14 Trảng Dài - G, trạm 3x75kVA trụ 49/13 Thuyền - C tuyến 472TN	938	8,3522	0,0155	0,4699	0,0009	0,286	2.572	
C. HOTLINE																					
Không có																					

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên